

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM THÀNH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST  
Ngày 17-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Xuân Tím và bà Nguyễn Thị Quy

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 và các Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2020/HSST-QĐ ngày 07/5/2020 và số: 17/2020/HSST-QĐ ngày 04/6/2020 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Đức Ng**, sinh năm 1990; nơi sinh, nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: Thôn K, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Nh và bà Đặng Thị S; có vợ là Vũ Thị H và hai con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

2. **Trương Đình M**, sinh năm 1981; nơi sinh, nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: Xóm Đ, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đình H và bà Dương Thị Đ; có vợ là Dương Thị T và hai con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**- Bị hại:** Anh Lê Văn H, sinh năm 1976 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- + Ông Lê Văn V, sinh năm 1940 (*là cha của anh H*)
- + Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1945 (*là mẹ của anh H*)
- + Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (*là vợ của anh H*)

Đều có nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi liên quan:*

- + Cháu Lê Văn H1, sinh năm 2005 (*là con của anh H*)
- + Cháu Lê Thị H2, sinh năm 2011 (*là con của anh H*)

Người đại diện cho cháu H1 và cháu H2: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (*là mẹ của cháu H1 và cháu H2*)

Đều có nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Ông V, bà Ph và chị H ủy quyền cho anh Lê Văn H (*là anh trai của anh H*), sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương, làm người đại diện (*Theo Văn bản lập ngày 29/7/2019*).

Đều vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:*

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại H. Địa chỉ: Km 13 Quốc lộ 3, tổ 22 phường T, TP. T, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị Thu H - Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Xuân C, sinh năm 1987; địa chỉ: H, L, T Hà Nội (*Theo Văn bản ủy quyền lập ngày 23/7/2019*). Vắng mặt.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải H. Địa chỉ: Số A L, phường M, quận N, TP. Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Mạnh T - Chức vụ: Giám đốc. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức Ng là lái xe hợp đồng của công ty TNHH vận tải H, có trụ sở tại số A L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng. Ng có giấy phép lái xe hạng FC số 310157029123 do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 18/5/2018 có giá trị đến ngày 18/5/2023. Khoảng hơn 5 giờ ngày 23/7/2019, Ng điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 16H - 3598 kéo rơ moóc biển số 15R - 010.85 hành trình trên đường Quốc lộ 5 theo hướng Hải Phòng - Hà Nội, khi đến khu vực Km61+800 thuộc địa phận xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương, đây là đoạn đường thẳng bao gồm hai chiều đường Hà Nội - Hải Phòng và Hải Phòng - Hà Nội được phân cách bằng hệ thống bờ lóc, tôn sóng gắn trên trụ thép rộng 1m50, mặt đường được trải nhựa

apphan bằng phẳng. Tại đây có lối mở của dải phân cách giữa rộng 4m80, hai đầu lối mở có đặt biển báo “Cấm đi ngược chiều” ký hiệu số 102 và đèn tín hiệu nháy vàng vẫn đang hoạt động, cách lối mở khoảng 100m về hai phía của hai chiều đường đều đặt biển báo hiệu nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên” ký hiệu số 207b; biển báo “Cấm quay đầu” ký hiệu số 124a và biển báo “Người đi bộ cắt ngang” ký hiệu số 224. Mặt đường xe cơ giới chiều Hà Nội - Hải Phòng rộng 6m90, tiếp giáp bên phải là đường xe mô tô, xe máy và xe thô sơ rộng 3m, tiếp theo là khu vực đất lưu không, tại đây có lối mở hướng đi thôn H - L. Mặt đường xe cơ giới chiều Hà Nội - Hải Phòng rộng 6m70, tiếp theo là đường xe mô tô, xe máy và xe thô sơ. Ng điều khiển xe ô tô đi trên làn đường xe cơ giới giáp dải phân cách giữa, phía trước cùng chiều bên phải có xe ô tô tải, loại xe Forica màu xanh biển số 34L-7176 do anh Lê Văn H - sinh năm 1977, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã C, huyện K điều khiển đi ở làn đường xe ô tô, mô tô (*làn xe cơ giới bên phải*), khi đến gần lối mở dải phân cách giữa thì anh H điều khiển xe ô tô đi sang làn đường sát dải phân cách giữa và chuyển hướng rẽ trái đi vào lối mở thông giữa hai chiều đường dừng xe lại để sang đường. Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ tay lái và giữ khoảng cách an toàn, nên phía trước đầu xe bên trái phần mặt ngoài phía trước ba đờ sóc trước biển số xe và góc bên trái của xe ô tô do Ng điều khiển đâm vào mặt ngoài phía sau góc bên phải của thành thùng xe sàn xe và thanh ba ngang bắt giữ hai đầu sắt xi dọc phía sau xe ô tô biển số 34L-7176 do anh Lê Văn H điều khiển và đẩy xe ô tô của anh H qua lối mở dải phân cách giữa sang chiều đường Hà Nội - Hải Phòng. Sau khi va chạm, xe ô tô đầu kéo biển số 16H - 3598 kéo rơ mooc biển số 15R-010.85 dừng đỗ trên đường xe cơ giới chiều Hải Phòng - Hà Nội, đầu xe hướng Hà Nội, phía sau xe hướng Hải Phòng tại vị trí tâm trục bánh trước bên trái của đầu kéo cách mép phải đường xe cơ giới chiều đường Hà Nội – Hải Phòng 9m70, tâm trục bánh ngoài của dàn lốp kép sau cùng bên trái cách đầu lối mở của dải phân cách giữa về hướng Hải Phòng 2m80. Tâm trục bánh ngoài dàn lốp kép sau cùng bên trái của rơ mooc biển số 15R-010.85 cách mép phải đường chiều đường Hà Nội – Hải Phòng 9m75 và cách đầu lối mở của dải phân cách giữa về hướng Hà Nội 0,60m. Trùng với tâm trục bánh ngoài của dàn lốp kép sau cùng bên phải của rơ mooc biển số 15R-010.85 là cuối vết chà miết mặt đường màu đen chiều Hải Phòng - Hà Nội kích thước 15m75x0.50 hướng Hà Nội, đầu vết hướng Hải Phòng cách mép phải đường 12m60. Cách đầu vết trên về hướng Hà Nội 1m25 là đầu vết chà miết mặt đường màu đen chiều Hải Phòng - Hà Nội, kích thước 14mx0.40m, đầu vết hướng Hải Phòng cách mép phải đường 10m, cuối vết hướng Hà Nội trùng với tâm trục bánh ngoài của dàn lốp kép sau cùng bên trái của rơ mooc biển số 15R-010.85.

Lúc này, tại chiều đường Hà Nội - Hải Phòng trên đường xe cơ giới giáp dải phân cách giữa có xe ô tô biển số 20C-030.61 kéo rơ mooc biển số 20R-002.43 do Trương Đình M (*là lái xe hợp đồng của công ty TNHH thương mại H, có địa chỉ tại Km A Quốc lộ 3 tổ 22, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên*) có giấy phép lái xe hạng FC số 190111192368 do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 31/12/2014 điều khiển đi từ thành phố Thái Nguyên về Hải Phòng cách lối mở

sang đường khoảng 20m. Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ tay lái, không chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, khi xe ô tô do anh H điều khiển bị đẩy qua lới mở sang làn đường xe ô tô chiều đường Hà Nội - Hải Phòng, phần mặt ngoài phía trước ba đèn sóc, mặt ga lăng, mặt trên của cabin bắt kính chắn gió phía trước đầu xe ô tô biển số 20C-030.61 do Trương Đình M điều khiển đã đâm va vào mặt ngoài phía trước cabin, kính chắn gió phía trước đầu xe ô tô Forica biển số 34L-7176 và đẩy xe ô tô do anh H điều khiển về hướng Hải Phòng khoảng 200m, tạo ra các dấu vết trên hiện trường: Cách tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô biển số 16H-3598 về hướng Hải Phòng 1m90 là đầu vết cày xước mặt đường chiều Hà Nội - Hải Phòng kích thước 1m70 x (0.37-0.01m), đầu vết hướng Hà Nội cách mép phải đường 4m92, cuối vết hướng Hải Phòng cách mép phải đường 4m90; cách cuối vết về hướng Hải Phòng 17m60 là đầu vết cày xước tôn sóng chiều Hà Nội - Hải Phòng kích thước 18m10x0.40m, điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 56cm, đầu vết hướng Hà Nội, cuối vết hướng Hải Phòng, đầu vết và cuối vết cùng cách mép phải đường 7m50. Trùng với đầu vết cày xước mặt đường chiều Hà Nội - Hải Phòng là đầu vết chà miết mặt đường màu đen chiều Hà Nội - Hải Phòng kích thước 194mx3m40, đầu vết hướng Hà Nội, cuối vết hướng Hải Phòng, cách mép phải đường 5m30. Đối diện với cuối vết chà miết mặt đường màu đen chiều Hà Nội - Hải Phòng về bên phải là tâm trục bánh ngoài của dàn lốp kép sau cùng bên phải của rơ moóc biển số 20R-002.43. Xe ô tô biển số 20R-030.61 kéo rơ moóc biển số 20R-002.43 đỗ trên đường xe cơ giới chiều Hà Nội - Hải Phòng, đầu xe quay hướng Hải Phòng, phía sau xe quay hướng Hà Nội. Tâm trục bánh trước bên phải và tâm trục bánh ngoài của dàn lốp kép sau cùng bên phải của xe ô tô biển số 20C-030.61 cách mép phải đường lần lượt là 4m45 và 4m40, tâm trục bánh ngoài của dàn lốp kép sau cùng bên phải của rơ moóc biển số 20R-002.43 cách mép phải đường 4m20. Cách tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô biển số 20C-030.61 về hướng Hải Phòng 1m45 là tâm khu vực mảnh nhựa vỡ, dầu loang kích thước 5m10x3m30. Tâm vết dầu loang cách mép phải đường 5m40. Cách tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô biển số 20C-030.61 về hướng Hải Phòng 3m80 là tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô biển số 34L-7176 đang đỗ trên đường xe cơ giới chiều Hà Nội - Hải Phòng của Quốc lộ 5 sát với dải phân cách giữa. Đầu xe quay hướng Hà Nội, phía sau xe quay hướng Hải Phòng. Tâm trục bánh trước và bánh sau bên trái của xe cách mép phải đường 5m30 và 5m75. Anh Lê Văn H bị kẹp trong ca bin xe ô tô và chết tại hiện trường.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi và Kết luận giám định pháp y về tử thi số 201/KLGĐ ngày 26/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nạn nhân Lê Văn H bị tai nạn giao thông, chết do đa chấn thương, vết thương (*gãy xương ức, gãy nhiều xương sườn hai bên, chảy máu khoang ngực, tổn thương phổi, gãy xương đùi phải, hai chân gãy chân phải*).

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn hồi 9 giờ 35 phút ngày 23/7/2019 tại Công an huyện Kim Thành xác định Phạm Đức Ng và Trương Đình M không có nồng độ cồn trong hơi thở.

Tại kết luận giám định số 4885/C09-TT2 ngày 30/8/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy các chất ma túy và các sản phẩm chuyển hóa của chúng trong các mẫu máu của Trương Đình M và Phạm Đức Ng gửi giám định.

Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 18/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Kim Thành kết luận: Xe ô tô đầu kéo biển số 16H-3598 bị hư hỏng, thay thế trị giá 11.918.000đ, xe ô tô đầu kéo biển số 20C-03.061 thiệt hại trị giá 56.264.000 đồng, xe ô tô biển số 34L- 7176 bị hư hỏng trị giá 60.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 17/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương quyết định truy tố các bị cáo Phạm Đức Ng và Trương Đình M về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Đức Ng và Trương Đình M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Đức Ng từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo Trương Đình M từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo cho UBND xã nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải H 01 xe ô tô biển số: 16H-3598 nhãn hiệu INTERNATIONAL (kèm giấy tờ xe) và 01 rơ móc biển số: 15R-010.85 nhãn hiệu CIMIC (kèm giấy tờ xe). Trả lại cho bị cáo Phạm Đức Ng 01 giấy phép lái xe số: 310157029123 mang tên Phạm Đức Ng, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 18/5/2018. Trả lại cho bị cáo Trương Đình M 01 giấy phép lái xe số: 190111192368 mang tên Trương Đình M, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 31/12/2014. Quản lý 01 giấy phép lái xe số 300104300304 mang tên Lê Văn H, lưu trong hồ sơ vụ án. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Phạm Đức Ng và Trương Đình M khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 23/7/2019, Phạm Đức Ng (*có giấy phép lái xe theo quy định*) điều khiển xe ô tô biển số 16H-3598 kéo rơ mooc biển số 15R-010.85 hướng Hải Phòng - Hà Nội đến Km 61+800 Quốc lộ 5 thuộc địa phận xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương nơi có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và cấm quay đầu đã thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ tay lái với xe đi liền trước, không chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ đến mức an toàn đã để phần đầu xe bên trái của xe ô tô do Ng điều khiển đâm vào phần giữa đuôi xe ô tô biển số 34L-7176 do anh Lê Văn H điều khiển phía trước cùng chiều. Cùng lúc này xe ô tô biển số 20C-030.61 kéo rơ mooc biển số 20R-002.34 do Trương Đình M (*có giấy phép lái xe theo quy định*) điều khiển hành trình hướng Hà Nội - Hải Phòng đi đến đã thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ tay lái, không chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ đến mức an toàn dẫn đến va chạm với xe ô tô biển số 34L-7176, hậu quả làm anh H bị chết. Xe ô tô biển số 20C-030.61 bị thiệt hại trị giá 56.264.000 đồng và xe ô tô biển số 34L-7176 bị thiệt hại trị giá 60.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Ng và M đã vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ, vi phạm Điều 5 Thông tư số: 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải (*nay là Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019*) quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Phạm Đức Ng và Trương Đình M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của anh H, gây tâm lý lo sợ cho người và phương tiện khi tham gia giao thông. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Sau khi gây ra tai nạn, các bị cáo đã đến thăm hỏi và tự nguyện bồi thường về trách nhiệm dân sự cho gia đình người bị hại, các bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, người bị hại cũng có lỗi, khi điều khiển xe ô tô đã không chấp hành hiệu

lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ đã thực hiện quay đầu xe tại nơi đặt biển báo cấm quay đầu xe. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án giảm nhẹ một phần về hình phạt cho các bị cáo.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án, tiền sự, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Vì vậy, Tòa án áp dụng khoản 1 và 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có thâm niên nghề lái xe trong nhiều năm, ngoài lần vi phạm này, các bị cáo chưa lần nào vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Gia đình các bị cáo cũng có khó khăn về kinh tế, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình. Việc các bị cáo phạm tội cũng một phần do lỗi vi phạm tham gia giao thông của bị hại. Vì vậy, Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Đình M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 128.000.000 đồng, bị cáo Phạm Đức Ng đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa án không đặt ra việc giải quyết.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra quản lý xe ô tô biển số 34L - 7176 là tài sản hợp pháp của anh H, xe có đầy đủ giấy tờ. Xe ô tô biển số 20C-030.61 kéo rơ moóc biển số 20R-002.43 là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Hà Căn. Ngày 25/02/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kim Thành đã trả lại xe ô tô biển số 34L- 7176 và xe ô tô biển số 20C-030.61 kéo rơ moóc biển số 20R-002.43 cho gia đình anh H và công ty TNHH H nên Tòa án không xét. Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn quản lý xe ô tô đầu kéo biển số 16H - 3598 kéo rơ moóc biển số 15R - 010.85, là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải H nên cần trả lại xe cho Công ty là phù hợp. Các bị cáo không bị cấm hành nghề lái xe nên Tòa án trả lại cho các bị cáo giấy phép lái xe để sử dụng.

[9] Về án phí: Các bị cáo bị kết luận phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đức Ng và Trương Đình M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Đức Ng 16 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 32 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Đức Ng cho UBND xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Trương Đình M 13 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 26 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trương Đình M cho UBND xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

### 3. Về các biện pháp tư pháp:

Trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải H 01 xe ô tô biển số: 16H-3598 nhãn hiệu INTERNATIONAL (kèm giấy tờ xe) và 01 rơ móc biển số: 15R-010.85 nhãn hiệu CIMIC (kèm giấy tờ xe).

Trả lại cho bị cáo Phạm Đức Ng 01 giấy phép lái xe số: 310157029123 mang tên Phạm Đức Ng, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 18/5/2018.

Trả lại cho bị cáo Trương Đình M 01 giấy phép lái xe số: 190111192368 mang tên Trương Đình M, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 31/12/2014

Quản lý 01 giấy phép lái xe số 300104300304 mang tên Lê Văn H, lưu trong hồ sơ vụ án.

*(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương quản lý và có đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/4/2020 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành ).*



5. Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Đức Ng và Trương Đình M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị đơn dân sự có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình hoặc liên quan đến việc bồi thường thiệt hại, trong thời hạn 15 ngày; đối với người có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đối với người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Sơn**